

## タイムテーブル【再訂版】 10/29

会場	都立鷺宮						日大鶴ヶ丘					
期日	11月2日						11月2日					
種目	男子団体・女子団体						男子団体・女子団体					
コート	1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6
9:00 ~	B1	B2	B3	B6	B7	B8	B4	B5	B9	B10	B11	B17
	G21	G22	G23	B13	B21		G9	G10	G11	B18		B26
	B12 B14 B15			B20 B22 B23			B16 B19 B24			B25 B27		
	G38	G39	B28	B29	B32	B33	G30	G31	B30	B31	B34	B35
	G47						G43					
初戦 審判	吉祥女子 淑徳	大妻中野 富士	実践女子 鷺宮	保善 青山学院	成城 城北	三鷹	板橋有徳 文華女子	堀越 中大杉並	農芸 三鷹	東亜学園 渋谷教育	新宿	杉並 練馬
会場	武蔵野女子学院						文大杉並					
期日	11月2日						11月2日					
種目	女子団体						女子団体					
コート	1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6
9:00 ~	G1	G2	G3	G4	G5	G12	G6	G17	G18	G7	G8	G15
	G24	G13	G14	G26	G27	G32	G28	G35	G36	G16	G19	G20
	G25 G33						G29 G34 G37					
	G40 G41 G44						G42 G45 G46					
初戦 審判	実践学園	青山学院 東久留米 総合	高島 第四商業	立教 女学院	田無	武蔵野北	大泉	豊多摩	保谷	大泉桜 帝京	大成 練馬	杉並学院 日大豊山 女子

会場	実践学園					
期日	11月9日					
種目	男子団体・女子団体					
コート	1	2	3	4	5	6
9:00 ~	G48		G49	G50		G51
	B36		B37	B38		B39
	G52 G53		B40 B41			
	G54 G55		B42 B43			